



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định
Email: binhdingh@chinhphu.vn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3842**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **05** tháng **11** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Lâm nghiệp, Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3652a/QĐ-BNN-KL ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 3670a/QĐ-BNN-LN ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình định nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các

quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 379/TTr-SNN ngày 04 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Lâm nghiệp, Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 3652a/QĐ-BNN-KL ngày 25 tháng 10 năm 2024; Quyết định số 3670a/QĐ-BNN-LN ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 4561/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 và Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định tại Điều 10 Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Lưu: VT, K1, K10, K13, KSTT^(C).



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP, KIỂM LÂM
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3842~~ /QĐ-UBND ngày 05 /11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (03 TTHC)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả hồ sơ qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số thủ tục hành chính							
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 3670a/QĐ-BNN-LN ngày 28/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP								
1	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương 1.012921.H08	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: số 127 đường Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	-	Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ quy định thanh lý rừng trồng	Cấp tỉnh

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả hồ sơ qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số thủ tục hành chính								
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 3652a/QĐ-BNN-KL ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, (Có hiệu lực kể từ ngày 15/11/2024)									
LĨNH VỰC KIỂM LÂM									
1	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ 3.000160.000.00.00.H08	- 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trường hợp không kiểm tra, xác minh) - 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trường hợp phải kiểm tra, xác minh)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: số 127 đường Hai Bà Trưng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Có	Một phần	-	Tên thủ tục hành chính; Lĩnh vực; Thành phần hồ sơ; Thời hạn giải quyết; Căn cứ pháp lý.	Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.	-
2	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu 3.000159.000.00.00.H08	- 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trường hợp hồ sơ hợp lệ). - 06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trường hợp hồ sơ hợp lệ, cơ quan Kiểm lâm sở tại quyết định tăng thời hạn kiểm tra khi có thông tin vi phạm)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: số 127 đường Hai Bà Trưng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Có	Một phần	-	Tên thủ tục hành chính; Lĩnh vực; Thành phần hồ sơ; Căn cứ pháp lý.	Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.	-

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (02 TTHC)**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả hồ sơ qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số thủ tục hành chính							
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 3670a/QĐ-BNN-LN ngày 28/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn								
LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP								
1	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng 1.012922.H08	05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Có	Một phần	-	Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ quy định thanh lý rừng trồng;	-

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Tên thủ tục hành chính	Mức độ DVC trực tuyến	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
Mã số thủ tục hành chính			
Thủ tục hành chính bị bãi bỏ theo Quyết định số 3652a/QĐ-BNN-KL ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Có hiệu lực kể từ ngày 15/11/2024)			
LĨNH VỰC KIỂM LÂM			
Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu 3.000175.000.00.00.H08	Một phần	Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ	Quyết định số 4561/QĐ-UBND ngày 04/11/2020